

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BỈM SƠN
TỈNH THANH HÓA**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 48 /2017 / HSST
Ngày: 31 / 10 /2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BỈM SƠN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - chủ tọa phiên toà : Bà **Tạ Thị Hương**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Trần Văn Ngọt**; Bà **Đặng Thị Thỏa**
- *Thư ký phiên toà:* Bà **Lại Thị Diệu Thúy** - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bỉm sơn, tỉnh Thanh hóa.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm sơn:* Bà **Nguyễn Thị Huân** – kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 31 tháng 10 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bỉm sơn, tỉnh Thanh hóa mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số: 46 / 2017/ HSST ngày 2 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Mai Anh T sinh năm 1981 tại: Phường B , thị xã B , tỉnh T .

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Khu phố N , phường B , thị xã B , tỉnh T .
Nghề nghiệp: Lao động tự do ; Trình độ văn hoá: 9/12; Con ông: Mai Thanh Đ (đã chết) và bà Lý Thị C sinh năm 1949; có vợ là: Nguyễn Thị T sinh năm 1982 (đã ly hôn năm 2016). Có 02 con, con lớn sinh năm 2003; con nhỏ sinh năm 2005.

Tiền sự: không; tiền án: có 02 tiền án Ngày 13/11/2007 bị Tòa án nhân dân thị xã Bỉm sơn xử phạt 27 tháng tù về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” Ngày 5/6/2009 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương.

-Ngày 07/01/2010 bị Tòa án nhân dân thị xã Bỉm sơn xử phạt 7 năm tù về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 7/1/2017 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương

Về nhân thân:

-Ngày 12/11/2004 bị Tòa án nhân dân thị xã Bim sơn xử phạt 7 tháng tù về tội:
“ Trộm cắp tài sản”.

Bị tạm giữ, tạm giam ngày: 15 /6/2017 - có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Bị cáo Mai Anh T bị viện kiểm sát nhân dân Thị xã Bim sơn truy tố về hành vi phạm tội sau đây:

Khoảng 15 giờ 45 phút, ngày 15/6/2017 tổ công tác đội cảnh sát điều tra công an thị xã Bim sơn, đang làm nhiệm vụ tại khu vực quán cà phê Gió tại khu phố 5, phường Ba đình , thị xã Bim sơn phát hiện đối tượng Mai Anh T đi xe máy YAMAHA MIO CLASSICO màu đen BKS 000000 đi vào quán cà phê G , có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Khi đến quán G , T đi xe máy lại gần và dựng xe sát cạnh chòi uống nước. T xuống xe, đi vào chòi thì phát hiện thấy công an, T liền bỏ chạy ra ngoài được khoảng 10 m thì bị bắt giữ và lập biên bản phạm pháp quả tang, niêm phong số ma túy và đưa T về trụ sở công an làm việc.

Tang vật thu giữ:

Thu 01 túi ni lông màu trắng đục , kích thước khoảng 4 cm x 5 cm bên trong có đựng 2 túi ni lông màu trắng đục kích thước mỗi túi khoảng 4 x 4 cm. 01 túi bên trong có chứa các hạt tinh thể dạng đá màu trắng đục , một túi bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn. 01 chiếc mũ cối màu xanh đã cũ.

-Thu giữ một gói giấy màu vàng kích thước khoảng 01 x 03 cm bên trong có chứa chất bột dạng cục vụn màu trắng ngà.

Tài sản tạm giữ :

- 01 điện thoại di động Sam sung màu trắng loại bàn phím đã cũ.

- 01 điện thoại di động Qmobile màu đen bạc loại bàn phím đã hỏng chỉ dùng để nghe nhạc.

- Số tiền 9.370.000đ tiền VNĐ.

-01 chiếc xe máy YAMAHA MIO CLASSICO màu đen BKS 000000.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Bim sơn Mai Anh T khai nhận: Do nghiện chất ma túy nên đêm ngày 14/6/2017, Mai Anh T đi ra khu vực ngã tư đèn đỏ B mua ma túy sử dụng. Tại đây, T gặp một nam thanh niên T không biết tên tuổi địa chỉ ở đâu mua được 02 gói ma túy (01 túi là ma túy đá và 01 túi là Hê rô in) với giá mỗi túi là 500.000đ về để sử dụng và chia nhỏ nếu có đối tượng

nghiện chất ma túy cần hỏi thì bán kiếm lời. Khoảng 15 giờ 10 phút ngày 15/6/2017, T đang ở nhà thì có bạn nghiện là Lưu Đăng D gọi điện cho T bằng số thuê bao 0943..... L gọi điện cho T nói : “ *anh mang cho tôi cái (tức là ma túy) 200.000 đ sang quán cà phê G với*” T đồng ý và nói : “ *đợi tao một lúc*”. Khoảng 30 phút sau, Mai Anh T đi xe máy YAMAHA MIO CLASSICO mặc áo thun màu xám, quần sóc màu vàng đội mũ cối màu xanh đến quán cà phê G . Nhìn thấy T đến, L gọi với ra “ *tao đây T ơi*”, T đi xe máy lại bên hông chờ nơi L và T “ *ngoác*” đang ngồi . T xuống xe đi đi vào định giao ma túy cho L nhưng chưa kịp giao thì phát hiện thấy công an. Tuấn liền thả gói ma túy đang cầm trên tay trái xuống đất, rồi bỏ chạy ra ngoài khoảng 10 m, thì bị bắt giữ . Khi bỏ chạy, T bị ngã, chiếc mũ cối màu xanh T đội trên đầu rơi xuống . Kiểm tra thu giữ trong vành mũ của Tuấn 01 túi ni lông màu trắng đục kích thước khoảng 4 cm x 5 cm. Bên trong túi đựng 02 túi ni lông màu trắng đục (một gói đựng hê rô in , một túi đựng ma túy đá). Tiếp tục kiểm tra, công an thu giữ trong túi quần bên trái của T 01 chiếc điện thoại di động sam sung màu trắng , loại bàn phím đã cũ; và thu trong túi quần bên phải 01 điện thoại di động Qmobile màu đen loại bàn phím đã hỏng, chỉ dùng để nghe nhạc và số tiền 370.000đ (*ba trăm bảy mươi ngàn đồng*) ; thu trong túi quần phía sau bên phải số tiền 9.000.000đ (*chín triệu đồng*) . Sau đó, công an đưa T quay lại vị trí dựng chiếc xe kiểm xe và khu vực xung quanh phát hiện thu giữ một gói giấy màu vàng kích thước gói khoảng 1 cm x 3 cm bên trong có chứa chất bột dạng cục vụn màu trắng ngà, T khai là ma túy của T ném ra lúc bỏ chạy. Tổ công tác mời người làm chứng niêm phong tang vật và đưa đối tượng về trụ sở làm việc như đã nêu trên.

Tại kết luận giám định số 1487 /PC 54 –MT ngày 18/6/2017 của phòng kỹ thuật Hình sự công an tỉnh T kết luận:

- + Chất bột trắng ngà dạng cục vụn của phong bì niêm phong mặt trước ghi “ vụ ký hiệu M1. MAI ANH T ” gửi giám định có trọng lượng 0,115 gam (không phải một một năm gam) có hê rô in.
- + Chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn của phong bì niêm phong mặt trước ghi “ vụ MAI ANH T .M2” gửi giám định có trọng lượng là 0,928 gam (không phải chín hai tám) gam có hê rô in.

+ Các hạt tinh thể dạng đá màu trắng của phong bì niêm phong mặt trước ghi “ vụ MAI ANH T.M2” gửi giám định có tổng trọng lượng là 1,015 (không phẩy, không một năm gam) có Methamphetamine.

Lưu Đăng L khai sáng ngày 15/6/2017 mua của Mai Anh T một gói ma túy với giá: 200.000đ. Mai Anh T không thừa nhận sáng ngày 15/6/2017 T đã bán cho L nên không đủ căn cứ để kết luận Mai Anh T đã bán ma túy cho Lưu Đăng D vào sáng ngày 15/6/2017.

Người nam thanh niên bán ma túy cho Mai Anh T ở khu vực ngã tư đèn đỏ thị xã B (theo T khai) nhưng do T không biết tên, địa chỉ của người này ở đâu cơ quan điều tra công an thị xã B đang tiếp tục điều tra xử lý sau theo quy định của pháp luật. Lưu Đăng D và Nguyễn Anh T là đối tượng nghiện chất ma túy mua về để sử dụng nhưng chưa mua được nên cơ quan điều tra công an thị xã B không xử lý đối với L và T.

Tại bản cáo trạng số 50 / CTR- KSĐT ngày 29/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã B, tỉnh T đã truy tố Mai Anh T về tội “ *Mua bán trái phép chất ma túy* ” theo quy định tại điểm p khoản 2 điều 194 BLHS. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã B đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo với mức án tù : 7 (bảy) đến 7 (bảy) năm 6 (sáu) tháng tù và đề nghị áp dụng hình phạt bổ xung phạt bị cáo **5.000.000đ** để xung công quỹ nhà nước.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Mai Anh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng truy tố. Căn cứ lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ nên hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 14/6/2017 tại ngã tư đèn tín hiệu Ngọc Trạo, thị xã Bỉm sơn, Mai Anh T mua của một người thanh niên không biết tên tuổi địa chỉ 02 túi ma túy (01 túi đựng hê rô in và 01 túi đựng ma túy đá) mục đích để sử dụng và nếu có ai cần thì bán kiếm lời. Ngày 15/6/2017, sau khi nghe Lưu Đăng L điện bị cáo mang 02 gói ma túy đến quán cà phê “ G” tại khu phố M, phường B, thị xã B bán cho Lưu Đăng L, chưa kịp giao ma túy thì bị bắt giữ. Tại kết luận giám định số

1487/PC-54-MT ngày 18/6/2017 của phòng kỹ thuật Hình sự công an tỉnh T kết luận: Chất bột màu trắng ngà dạng cục, vụn của phong bì niêm phong mặt trước có ghi “ Vụ ký hiệu M1. MAI ANH T ” gửi giám định có trọng lượng là 0,115 gam có hê rô in qua giám định hàm lượng có hàm lượng hê rô in 59,74% bằng 0,068 gam hê rô in.

+ Chất bột trắng ngà dạng cục vụn của phong bì niêm phong mặt trước ghi “ Vụ Mai Anh T . M2” gửi giám định có trọng lượng 0,928 gam có hê rô in qua giám định hàm lượng có hàm lượng hê rô in là 57,36% bằng 0,5323 gam hê rô in.

+ các hạt tinh thể dạng đá màu trắng đục của phong bì niêm phong mặt trước ghi “ Vụ MAI ANH T . M2” gửi giám định có tổng trọng lượng 1,015 gam có Methamphetamin qua giám định có hàm lượng Methamphetamin là 61,38 % bằng: 0,623007 gam Methamphetamin .

Vì bản thân bị cáo có hai tiền án chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội nên lần phạm tội này của vị cáo thuộc trường hợp “ Tái phạm nguy hiểm” được quy định tại điểm p khoản 2 điều 194 Bộ luật Hình sự.

Xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ :Xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thật thà thành khẩn, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 điều 46 BLHS. Ngoài ra bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Xét về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu. Bản thân nghiện chất ma túy đã nhiều lần phạm tội bị Tòa án đưa ra xét xử nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một khoảng thời gian nhất định để bị cáo cải tạo bản thân, phấn đấu trở thành người công dân có ích cho xã hội.

***Về hình phạt bổ sung:** Xét thấy, bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

***Về tang vật của vụ án:**

Toàn bộ gói niêm phong và 0,068 gam (không phải không sáu mươi tám gam) chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn (mẫu vật còn lại sau giám định) và 0,706 (không phải bảy trăm linh sáu gam) chất bột dạng cục vụn (mẫu vật còn lại sau giám định) được niêm phong trong phong bì do phòng kỹ thuật Hình sự công an

tính Thanh hóa là những vật nhà nước cấm lưu hành nên căn cứ điểm a khoản 2 điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm c khoản 1 điều 41 Bộ Luật Hình sự tịch thu tiêu hủy tang vật này .

Chiếc điện thoại di động Sam sung màu trắng cơ quan điều tra thu được của bị cáo dùng để liên hệ với các đối tượng nghiện ma túy bán kiếm lời nên là công cụ phương tiện phạm tội. Căn cứ điểm a khoản 2 điều 76 Bộ Luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 điều 41 Bộ Luật Hình sự tịch thu sung quỹ nhà nước chiếc điện thoại này.

Căn cứ điểm đ khoản 2 điều 76 Bộ Luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy 01 chiếc điện thoại di động Qmolile màu trắng bạc đã cũ không sử dụng được và 01 chiếc mũ cối màu xanh đã cũ.

Đối với số tiền 9.370.000đ (chín triệu, ba trăm bảy mươi ngàn đồng) quá trình điều tra xác định được số tiền này không liên quan đến việc phạm tội mà đây là tài số tiền mà gia đình bị cáo cho bị cáo để chữa bệnh. Căn cứ vào khoản 3 điều 76 Bộ Luật Tố tụng Hình sự trả lại cho bị cáo số tiền này.

Về án phí: áp dụng điều 99 bộ luật Tố tụng Hình sự, khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc hội buộc bị cáo Mai Anh T nộp án phí HSST là 200.000đ.

Căn cứ vào những nhận định trên

QUYẾT ĐỊNH

- **Tuyên bố:** Bị cáo Mai Anh T đã phạm tội “ **Mua bán trái phép chất ma túy**”

- **áp dụng:** điểm p khoản 2 điều 194; điểm p khoản 1 điều 46; các điểm a, ,c khoản 1 điều 41 BLHS; điểm a, đ khoản 2 và khoản 3 điều 76 Bộ Luật Tố tụng Hình sự.

- **Xử phạt:** Bị cáo Mai Anh T 7 (bảy) năm tù. Thời gian thụ hình tính từ ngày tạm giữ, tạm giam: (15/6/2017).

-**Về vật chứng:** Tịch thu tiêu hủy toàn bộ gói niêm phong bên trong có 0,068 gam (*không thấy không sáu mươi tám gam*) chất bột màu trắng ngà dạng vụn cục của phong bì mặt trước ghi “ Vụ ký hiệu M1.MAI ANH T ”; 0,706 (*không thấy bảy trăm linh sáu gam*) chất bột dạng vụn cục của phong bì mặt trước ghi “ vụ

MAI ANH T .M 2” ; 0,755 gam (*không phẩy bảy năm lăm gam*) các hạt tinh thể dạng đá màu trắng đục của phong bì mặt trước ghi “vụ MAI ANH T .M2” là các mẫu vật còn lại sau giám định tất cả được niêm phong trong phong bì do phòng kỹ thuật Hình sự công an tỉnh T phát hành có các chữ ký của Nguyễn Trần Đ, Trần Thị Thúy H, Trần Thị O và các hình dấu của phòng kỹ thuật công an tỉnh T.
(*Tang vật được mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Tòa án nhân dân thị xã B và Chi cục thi hành án Dân sự thị xã B ngày 17/10/2017*).

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động Sam sung màu trắng và tịch thu tiêu hủy 01 chiếc điện thoại di động Qmolile màu trắng bạc đã và 01 chiếc mũ cối màu xanh đã cũ.

- Trả lại cho bị cáo số tiền **9.370.000đ** (*chín triệu, ba trăm bảy mươi ngàn đồng*)

(*Tang vật được mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra và chi cục thi hành án Dân sự Bim sơn ngày 4/10/2017*)

Về án phí: : áp dụng điều 99 bộ luật Tố tụng Hình sự, khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc hội buộc bị cáo Mai Anh T nộp án phí HSST là 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*).

án xử công khai sơ thẩm , bị cáo Mai Anh T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (31 / 10 /2017).

Nơi nhận:

-VKS Bim sơn

-NTGTT

-Thi hành án HS

-Chi cục THADân sự bs

- Tòa án tỉnh Thanh hóa

-Lưu CQ

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Thị Hương

